Ký bởi: Nguyễn Thị Bích Phượng
Ngày ký: 06-11-2026 09:12:57 +07:00

SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
**TTYT KRÔNG BÚK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 205/CV-TTYT

*Krông Búk, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

V/v thực hiện đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề

Sở Y tế
Tỉnh Đắk Lắk
09-11-2026 16:17:46 +07:00

**Kính gửi:** Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Trung tâm Y tế Krông Búk thực hiện đăng tải danh sách đăng ký hành nghề theo mẫu quy định tại Mẫu 01 phụ lục II ban hành kèm Nghị định 96/2023/NĐ-CP (*có danh sách đính kèm*).

Kính đề nghị Sở Y tế cập nhật, đăng tải theo quy định.

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, KH-NV& ĐD.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG BÚK

**Trần Thuận**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---

# DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Krông Búk**
**2. Địa chỉ: Thôn Nam anh, xã Krông Búk, tỉnh Đăk Lăk**
**3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày, 7 ngày/tuần**
**4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:**

| STT | Họ và tên | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Trần Thuận | 000652/ĐL-CCHN | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ CKII - Giám đốc TTYT | Không | |
| 2 | Y Biêu Mlô | 001486/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | ThS.Bác sĩ - Phó giám đốc TTYT<br>Kiêm nhiệm quản lý, điều hành khoa Ngoại – Phẫu thuật – Gây mê hồi sức | Không | |
| 3 | Võ Văn Hùng Phương | 0004504/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ - Phụ trách phòng KHNV & ĐD | Không | |
| 4 | Y Blem Mlô | 000654/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ CKI - Phụ trách Khoa Nhi<br>Người chịu trách nhiệm chuyên môn<br>Bổ sung phạm vi: Khám chữa, chữa bệnh Nhi khoa (Quyết định số 1201/QĐ-SYT ngày 30 tháng 06 năm 2017) | Không | |
| 5 | Y Khuyên Niê | 007562/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp PT- GMHS | Không | |
| 6 | Y Mẽo Ayun | 009307/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Phan Thị Như Nụ | 004478/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ - Phó Trưởng Khoa Nhi | Không | |
| 8 | Phùng Minh Hiệp | 000685/ĐL-GPHN | Y khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp PT- GMHS | Không | |
| 9 | Nguyễn Xuân Trọng | 009331/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 10 | Nguyễn Thị Hợp | 000265/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 11 | Nguyễn Thanh Thuý | 000653/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 12 | H Nương Niê | 009776/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nhi | Không | |
| 13 | Nguyễn Thị Ly Ly | 000048/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp PT- GMHS | Không | |
| 14 | H' Nga Niê | 009341/ĐL-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số ,tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Nữ hộ sinh<br>Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh Sản-PS | Không | |
| 15 | Trần Sơn Thành | 007825/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ - Phụ trách Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 16 | Y Chang Byă | 009663/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 17 | Hoàng Trọng Sang | 009985/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Bổ sung phạm vi Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu<br>Bổ sung phạm vi: Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu (Quyết định số 0662/QĐ-SYT ngày 28 tháng 04 năm 2026) | Không | |
| 18 | Y Nang Kbuôr | 009983/ĐL-CCHN | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 19 | Phan Thị Hậu | 0005216/ĐL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 20 | Mông Triệu Mỹ Dung | 0005996/ĐL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 21 | Đinh Văn Tâm | 005283/QNG-CCHN | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 22 | Hoàng Thị Hường | 008011/ĐL-CCHN | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 23 | Nguyễn Thúy Hiền | 010172/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 24 | H Thức Niê | 009221/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 25 | Phan Thị Dung | 000204/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |
| 26 | Nguyễn Thị Hương | 010883/ĐL-CCHN | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Khám - Liên chuyên khoa - Hồi sức cấp cứu | Không | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 27 | Y Păm A Yun | 002637/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ CKI - Phụ trách Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 28 | Nguyễn Thị Bích Phương | 0005941/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Y sỹ<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 29 | Dương Thị Ngọc Anh | 0004480/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Y sỹ<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 30 | H Mi Niê | 000087/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 31 | H Lysa Niê | 0006337/ĐL-CCHN | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 32 | H Pluăt Mlô | 000047/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 33 | Lê Thị Hương | 0004933/ĐL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 34 | Trương Thị Phương Thủy | 011727/ĐNAI-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 35 | Lê Thị Hương | 009978/ĐL-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Y sỹ<br>Nhân viên Khoa Nhi | Không | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 36 | Phạm Thị Huệ | 0004833/ĐL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nhi | Không | |
| 37 | H Sang Mlô | 010884/ĐL-CCHN | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nhi | Không | |
| 38 | Lê Thị Thúy | 008745/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nhi | Không | |
| 39 | Đặng Thanh Huyền | 000218/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa Nhi | Không | |
| 40 | Y Nhung Niê | 008815/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa ngoại tổng hợp – PT – GMHS | Không | |
| 41 | Hoàng Quốc Duy | 004489/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 42 | Đinh Thị Quế Duyên | 007976/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Gây mê hồi sức | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa ngoại tổng hợp – PT – GMHS | Không | |
| 43 | Y Tung Mlô | 005187/ĐL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa ngoại tổng hợp – PT – GMHS | Không | |
| 44 | Y Blắt Niê | 007954/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa ngoại tổng hợp – PT – GMHS | Không | |
| 45 | Đào Thị Thủy | 000641/ĐL-GPHN | Điều dưỡng | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa ngoại tổng hợp – PT – GMHS | Không | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 46 | Nguyễn Thị Diễm Thúy | 0004487/ĐL-CCHN | Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Nữ Hộ sinh<br>Phó Trưởng Nhân viên Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản - Phụ sản | Không | |
| 47 | Triệu Thị Lý | 010105/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản - Phụ sản | Không | |
| 48 | H Luốt Niê | 009143/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản - Phụ sản<br>bổ sung phạm vi: Chuyên khoa Sản Phụ khoa (Quyết định số 2119/QĐ-SYT ngày 15 tháng 10 năm 2026) | Không | Bổ sung phạm vi hành nghề |
| 49 | Phạm Thị Thùy Linh | 009989/ĐL-CCHN | Thực hiện Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản - Phụ sản | Không | |
| 50 | Phạm Thị Hoài Thương | 007558/ĐL-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Nữ hộ sinh<br>Nhân viên Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản - Phụ sản | Không | |
| 51 | Hoàng Thị Quỳnh Trâm | 008138/ĐL-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số ,tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Nữ hộ sinh<br>Nhân viên Khoa chăm sóc sức khoẻ sinh sản - Phụ sản | Không | |
| 52 | Bùi Đình Thạo | 004866/ĐL-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV Xét nghiệm - Phó Trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 53 | H Li Na Niê | 010683/ĐL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV Siêu âm<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 54 | Lê Thị Phương | 007295/ĐL-CCHN | Chuyên khoa Xét nghiệm | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV Xét nghiệm<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 55 | Nguyễn Văn Duy | 0004934/ĐL-CCHN | Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV Chẩn đoán hình ảnh<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 56 | Nguyễn Minh Đức | 010950/ĐL-CCHN | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y. | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV X-Quang<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 57 | Đỗ Thị Ngọc Hiền | 0005886/ĐL-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV Xét nghiệm<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 58 | Ngô Hà Ngọc Trâm | 008781/ĐL-CCHN | Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Điều dưỡng<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 59 | Y Thiết Niê | 003321/BYT-GPHN | Xét nghiệm y học | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | KTV Xét nghiệm<br>Nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. | Không | |
| 60 | Nguyễn Ngọc Vinh | 001523/ĐL-GPHN | Y học cổ truyền | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Nội tổng hợp – Truyền Nhiễm –YHCT và PHCN | Không | |
| 61 | Y Dân Niê | 002406/ĐL-GPHN | Y khoa | Sáng 7h - 11h30, chiều 13h30 - 17h, từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị. | Bác sĩ<br>Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp PT- GMHS | Không | |

*Krông Búk, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG BÚK

**Trần Thuận**